

GIẢNG CỎ VÙNG 1.260

TÂM ĐIỂM THỊ TRƯỜNG

Triển vọng tích cực của ngành Dầu khí cuối năm 2024

Cơ quan Năng lượng Quốc tế (IEA) và Tổ chức các nước xuất khẩu dầu mỏ (OPEC) dự báo nhu cầu dầu toàn cầu sẽ đạt 103 triệu thùng/ngày trong năm 2024, được thúc đẩy bởi tăng trưởng kinh tế và mức độ sử dụng dầu mỏ của nền kinh tế toàn cầu trong hai năm sắp tới. Dự báo mức tiêu thụ xăng dầu toàn cầu sẽ tăng 1,4 triệu thùng/ngày (năm 2024) và 1,2 triệu thùng/ngày (năm 2025)

Kỳ vọng hoạt động thăm dò và khai thác dầu khí sẽ phục hồi khi một số dự án thượng nguồn lớn được kỳ vọng triển khai, đặc biệt là chuỗi dự án khí - điện Lô B - Ô Môn. Đây là nguồn công việc lớn cho các doanh nghiệp dầu khí trong nước với tiềm năng từ hoạt động khoan, xây lắp M&C và các dịch vụ liên quan khác.

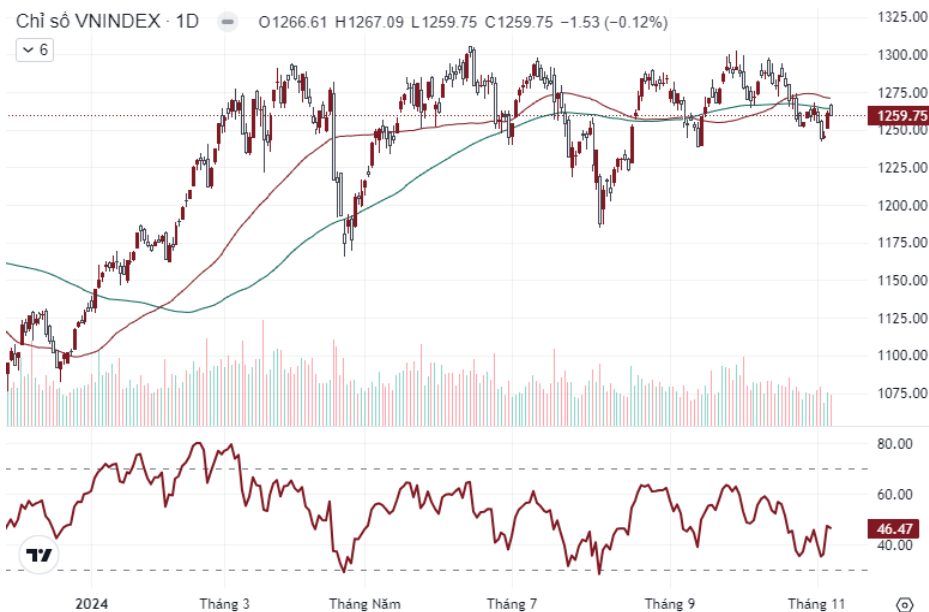
NHẬN ĐỊNH THỊ TRƯỜNG

Xu hướng VN-INDEX ngắn hạn

VN-Index giảm 1,53 điểm trong phiên 07/11 kết phiên ở mức 1.259,75 điểm. Thanh khoản giảm 11,93% so với phiên giao dịch ngày 06/11. Khối ngoại tiếp tục bán ròng hơn 389 tỷ đồng trên HOSE.

Thị trường có khả năng dao động biên độ hẹp quanh vùng 1.255-1.265 trong phiên giao dịch ngày 08/11. VN-Index điều chỉnh trên thanh khoản thấp cho thấy hoạt động bán chưa có sự đột biến nhưng khối ngoại chưa chấm dứt chuỗi bán ròng khiến lực cầu giá cao thận trọng trở lại, đặc biệt là khi chỉ số tiến về 1.265 áp lực bán lại gia tăng. Trong ngắn hạn, xu hướng của VN-Index vẫn chưa rõ ràng và tín hiệu tăng chỉ được thiết lập lại khi chỉ số đóng cửa trên kháng cự 1.265 điểm. Vùng 1.245-1.250 điểm là vùng hỗ trợ trung hạn và hoạt động mua giá thấp sẽ rõ rệt hơn tại đây.

ĐỒ THỊ KỸ THUẬT VNINDEX



Chỉ báo	RSI14	MFI	MA10	MA20	MA50	MA100
Giá trị	46,47	26,72	1.255,88	1.267,20	1.270,83	1.263,90
Hành động	Quan sát	Quan sát	Mua	Quan sát	Quan sát	Quan sát

CỔ PHIẾU KHUYẾN NGHỊ

PVB

Khuyến nghị: **Mua**TP: **31.800 VND** | UPSIDE: **+14%**

Chiến lược hành động

MUA: Xu hướng điều chỉnh của thị trường vẫn đang hiện hữu. Đối với hoạt động trading, NĐT ưu tiên những ngành được kỳ vọng phục hồi vào giai đoạn cuối 2024, ưu tiên các cổ phiếu có báo cáo tích cực trong Quý III/2024 và kỳ vọng duy trì được đà tích cực trong Quý IV/2024.

BÁN: NĐT duy trì tỷ trọng hợp lý, xem xét cơ cấu danh mục các mã yếu hơn thị trường chung để bảo vệ lợi nhuận.

Tổng quan thị trường

Thị trường	Giá trị	%Δ
VN-Index		
Đóng cửa	1.259,75	-0,12
KLCP (triệu CP)	499.26	-11,93
GTGD (tỷ VND)	12.481	-12,02
Khớp lệnh	11.434	-5,55
Thỏa thuận	1.047	-49,66
HNX-Index		
Đóng cửa	227,49	-0,12
KLCP (triệu CP)	41,14	-8,38
GTGD (tỷ VND)	723,48	-26,78
UPCoM		
Đóng cửa	92,32	-0,42
KLCP (triệu CP)	41,14	-8,38
GTGD (tỷ VND)	723,48	-26,78

Diễn biến TTCK Mỹ: Trong phiên giao dịch ngày thứ Năm, chỉ số S&P500 tăng 0,7% để đóng cửa ở mức kỷ lục mới. Nasdaq thiên về công nghệ tăng 1,5% và kết thúc phiên giao dịch ở mức trên 19.000 lần đầu tiên, trong khi đó, Dow Jones giảm nhẹ. Cả ba chỉ số nhìn chung đều đạt mức cao kỷ lục trong ngày trong phiên.

Thế giới: Kết thúc cuộc họp chính sách 2 ngày, Cục dự trữ Liên bang Mỹ (Fed) quyết định hạ lãi suất lần thứ 2 trong năm nay, với tốc độ chậm hơn trước nhưng vẫn tiếp tục nỗ lực điều chỉnh chính sách tiền tệ. Sau mức cắt giảm 0,5% ở tháng 9, Ủy ban Thị trường Mở Liên bang (FOMC) đã hạ lãi suất thêm 0,25%, xuống phạm vi 4,50% - 4,75%. Mức lãi suất này thiết lập mức phí mà các ngân hàng tính cho nhau khi cho vay qua đêm, nhưng thường ảnh hưởng đến các công cụ nợ tiêu dùng. GDP của nền kinh tế lớn nhất thế giới tăng trưởng với tốc độ 2,8% trong quý III, thấp hơn dự kiến và thấp hơn một chút so với quý II nhưng vẫn ở mức cao so với trung bình là khoảng 1,8% đến 2%. Theo Fed Atlanta, đà tăng trưởng trong quý IV được dự báo là 2,4%.

Việt Nam: Ngân hàng Nhà nước sẽ được cơ cấu lại kể từ đầu năm 2025. Theo cơ cấu tổ chức mới của Ngân hàng Nhà nước Việt Nam, Vụ Dự báo, thống kê và Vụ Ổn định tiền tệ-tài chính nhập thành Vụ Dự báo, thống kê-Ổn định tiền tệ, tài chính. Ngoài ra, so với Nghị định số 26/2014/NĐ-CP thì hệ thống tổ chức của Thanh tra, giám sát ngành ngân hàng đã được bổ sung Cục Thanh tra, giám sát ngân hàng thuộc Cơ quan Thanh tra, giám sát ngân hàng. Nghị định số 146/2024/NĐ-CP cũng sửa đổi, bổ sung khoản 1, khoản 2 Điều 7 Nghị định số 26/2014/NĐ-CP đã được sửa đổi, bổ sung tại khoản 3 Điều 1 Nghị định số 43/2019/NĐ-CP về Cơ quan Thanh tra, giám sát ngân hàng. Theo vậy, Cơ quan Thanh tra, giám sát ngân hàng không còn thực hiện nhiệm vụ về phòng, chống rửa tiền, phòng, chống tài trợ khủng bố.

Tỷ giá USD/VND: Tỷ giá tự do giảm về mức 25.365.

Than: Giá hợp đồng tương lai than giảm xuống dưới 142 USD/tấn vào tháng 11, kéo dài mức giảm từ mức cao nhất trong một năm là 153 USD/tấn, đạt được vào 7/10 do nguồn cung trong nước mạnh và khả năng tiếp cận các nguồn điện thay thế cao hơn. Dữ liệu mới nhất cho thấy sản lượng than của Trung Quốc tăng 4,4% so với năm trước vào tháng 9, khi việc kết thúc kiểm tra an toàn tại các mỏ lớn cho phép các nhà sản xuất tăng công suất.

HBC: Báo cáo tài chính Hợp nhất quý III/2024 tại Công ty Cổ phần Tập đoàn Xây dựng Hòa Bình (HBC) cho thấy, doanh thu thuần đạt 975 tỷ đồng, giảm gần một nửa so với cùng kỳ năm ngoái. Tuy nhiên, nhờ giá vốn hàng bán giảm mạnh hơn nên lãi gộp của doanh nghiệp tăng 52% lên hơn 60 tỷ đồng. Doanh thu tài chính trong kỳ âm hơn 22 tỷ đồng, trong khi cùng kỳ năm ngoái thu về 31 tỷ đồng, và chi phí quản lý doanh nghiệp giảm mạnh là cũng liên quan đến khoản hoàn nhập dự phòng nợ phải thu khó đòi là 86,6 tỷ đồng, trong khi cùng kỳ năm 2023, Hòa Bình đã phải trích lập 22,5 tỷ đồng cho khoản dự phòng này. Với các biến động trên, Xây dựng Hòa Bình lãi sau thuế hơn 12 tỷ đồng, trong khi cùng kỳ năm 2023 lỗ hơn 170 tỷ đồng. 9 tháng đầu năm 2024, doanh nghiệp ghi nhận 4.787 tỷ đồng doanh thu thuần, giảm 11% so với cùng kỳ. Tuy nhiên, lợi nhuận sau thuế đạt 842 tỷ đồng, so với cùng kỳ lỗ 884 tỷ đồng. Kết quả này đưa doanh nghiệp vượt xa kế hoạch lợi nhuận sau thuế của cả năm, hoàn thành 194,5% chỉ trong 9 tháng.

NLG: Công ty Cổ phần Đầu tư Nam Long vừa công bố thông tin về việc phát hành cổ phiếu theo chính sách thưởng khuyến khích dài hạn cho các lãnh đạo và quản lý cấp cao (ESG). Cụ thể, Nam Long sẽ phát hành 297.833 cổ phiếu NLG với giá 0 đồng/cổ phiếu cho 54 lãnh đạo và quản lý cấp cao. Trong đó, 95% số cổ phần ESG dự kiến phát hành mới là dành cho 53 người lao động trong nước và 5% cho 1 người lao động nước ngoài. Lượng cổ phiếu phát hành thêm này tương đương 0,08% số lượng cổ phiếu của công ty đang lưu hành trên thị trường. Thời gian phát hành là trong năm 2024 sau khi được Ủy ban Chứng khoán Nhà nước thông báo về việc nhận được đầy đủ tài liệu báo cáo phát hành và thông qua phương án phát hành.

Chứng khoán thế giới

Thị trường	Điểm số	%Δ	YTD
SP500	5.973,10	0,74	25,23
DJIA	43.729,34	0,00	16,03
Nasdaq	19.269,46	1,51	28,37
Shanghai	3.470,66	2,57	16,66
Hang Seng	20.953,34	2,02	22,91

Thị trường hàng hóa

Chỉ số	Giá (USD)	%Δ	YTD
Vàng	2.705,29	1,57	31,16
Dầu WTI	72,20	0,61	0,77
Dầu Brent	75,56	0,66	-1,92
Than	141,10	-1,26	-3,62
Đồng	4,4121	4,59	13,70
Quặng sắt	104,01	-1,03	-23,73
Thép	465,99	1,33	-15,47

Thị trường ngoại tệ

Chỉ số	Giá (USD)	%Δ	YTD
DXY	104,39	-0,70	2,96
USD/JPY	153,08	-0,92	8,52
USD/CNY	7,1461	-0,72	0,29
EUR/USD	1,0801	0,64	-2,13
GBP/USD	1,2983	0,80	2,00

Top đột phá khối lượng (tỷ VND)

Mã CP	Giá trị	Giá	%Δ
NVL	195,91	10,80	3,85
KBC	405,18	28,80	-0,17
PDR	299,09	21,70	1,88
DBC	182,54	28,00	0,18
DXG	3,60	6,22	6,87

Top giá trị giao dịch (tỷ VND)

Mã CP	Giá trị	Giá	%Δ
VHM	664,18	41,40	-0,36
FPT	486,17	135,10	0,37
HPG	433,79	26,95	-
KBC	405,18	28,80	-0,17
DXG	388,51	16,90	-

PVB

(HNX)

Khuyến nghị**Mua**

Giá hiện tại (07/11/2024)

28.400

Giá mục tiêu

31.800

Tiềm năng tăng trưởng

14%-15%

Vùng mua

27.700-28.000**Ngưỡng cắt lỗ****<26.400****LUẬN ĐIỂM ĐẦU TƯ**

Lũy kế 9 tháng 2024, PVB đạt doanh thu thuần 208,8 tỷ đồng, tăng mạnh 120% yoy. Lợi nhuận sau thuế đạt 20,3 tỷ đồng, tăng 367% yoy. Trong đó 81,4% tổng doanh thu đến từ dịch vụ bọc ống. Kết quả khả quan trên đến từ dự án Kinh Ngự Tráng với quy mô 292 tỷ đồng, dự án dự kiến sẽ hoàn thành vào Q4/2024.

Cơ cấu tài chính lành mạnh. Dù hoạt động kinh doanh gặp khó khăn trong 3 năm gần nhất nhưng PVB vẫn duy trì bảng cân đối kế toán vững mạnh khi nợ vay ở mức rất thấp. Lượng tiền mặt và tiền gửi của công ty vào cuối Q3/2024 cũng trên 253 tỷ đồng, chiếm 63,7% tổng tài sản.

Là nhà bọc ống duy nhất nên PVB dự kiến hưởng lợi từ các dự án lớn của ngành dầu khí đang được thúc đẩy tiến độ triển khai như Dự án Lạc Đà Vàng, Dự án Kinh Ngự Tráng, Dự án Đại Hùng - Pha 3, đặc biệt là Dự án Lô B - Ô Môn.

Triển vọng tăng trưởng từ Dự án Lô B - Ô Môn, với tổng mức đầu tư gần 12 tỷ USD, là một trong những dự án trọng điểm và được kỳ vọng nhất của ngành Dầu khí từ nay đến 2030. Dự án bao gồm mỏ khí Lô B (thượng nguồn), đường ống dẫn khí Lô B - Ô Môn (trung nguồn), và 4 nhà máy điện khí tại Trung tâm Điện lực Ô Môn với tổng công suất dự kiến 3.800 MW. Tổng chiều dài đường ống dẫn khí của dự án là 431 km, trong đó 329 km dưới biển và 102 km trên cạn. GAS nắm cổ phần chi phối (51%) trong liên doanh đầu tư đường ống, do đó PVB có thể sẽ là đơn vị đảm nhận công việc bọc đường ống này.

Hợp tác kinh doanh: Vừa qua PVB và đối tác Ventura IOT Sdn Bhd (Ventura) đến từ Malaysia đã tổ chức lễ ký kết thỏa thuận hợp tác hỗ trợ phát triển, mở rộng thị trường, kỳ vọng đây sẽ là hướng đi mới tiềm năng, giúp cải thiện lợi nhuận cho PVB thời gian tới.

Thông tin doanh nghiệp

Phân ngành ICB L2	Dầu khí
Biến động giá 1Y	20.000-32.200
KLGDBQ 10D (CP)	61,360
Vốn hóa (tỷ đồng)	613,44
BVPS	17,944
P/E (lần)	19,57
P/B (lần)	1,57
EPS (VND)	1.451,19
SL CPLH (triệu CP)	21,60
Tỷ lệ free-float (%)	50,00
Tỷ lệ sở hữu NĐTNN (%)	1,05
ROA (%)	6,78
ROE (%)	8,14

PHÂN TÍCH KỸ THUẬT

PVB giữ được các mốc MA ngắn hạn, đồng thời các chỉ báo MFI, RSI có xu hướng tiến về vùng mua an toàn. Cần quan sát thêm diễn biến thị trường để có điểm mua phù hợp.



Chỉ báo kỹ thuật	Giá trị	Hành động
Xu hướng ngày	-	Tăng
Xu hướng tuần	-	Tăng
Xu hướng tháng	-	Tăng
RSI 14	49,52	Quan sát
MFI	38,20	Quan sát
MA10	27,89	Mua
MA20	28,31	Mua
MA50	28,87	Quan sát
MA100	28,75	Quan sát

DANH MỤC KHUYẾN NGHỊ

STT	Mã cổ phiếu	Vị thế	Vùng mua	Ngày mua	Giá mua	Giá mục tiêu	Giá cắt lỗ	Ngày bán	Giá bán	+ / -
-----	-------------	--------	----------	----------	---------	--------------	------------	----------	---------	-------

Danh mục theo dõi

1	VJC	Theo dõi	106,5-108,5			117.000	102.200			
2	DPM	Theo dõi	34,3-34,7			37.400	32.800			
3	NKG	Theo dõi	20,8-21,2			24.000	19.900			

Danh mục cổ phiếu chạm điểm mua

1	MWG	Nắm giữ	63,1-63,7	16/10/2024	64.300	69.300	60.300			1,7%
2	TCB	Nắm giữ	24,2-24,6	17/10/2024	24.100	26.600	23.200			-1,0%
3	SZC	Nắm giữ	37,6-38,3	23/10/2024	38.100	42.500	36.400			8,8%
4	LPB	Nắm giữ	31,2-31,7	25/10/2024	31.700	35.000	29.850			2,8%
5	HAH	Nắm giữ	41,2-42	28/10/2024	42.000	46.800	39.500			9,4%
6	FPT	Nắm giữ	134-135,5	31/10/2024	135.300	149.000	128.500			-0,1%
7	DBC	Nắm giữ	27,4-28	31/10/2024	27.700	32.000	26.300			1,1%
8	VCI	Nắm giữ	35-35,5	31/10/2024	34.300	41.200	33.500			1,0%
9	VGT	Nắm giữ	13,4-13,7	06/11/2024	13.600	15.500	12.500			2,2%
10	DGC	Nắm giữ	109,0-111,0	06/11/2024	110.400	127.000	106.000			1,9%
11	HDG	Nắm giữ	26,0-27,0	06/11/2024	27.550	31.000	25.200			2,4%
12	VGI	Nắm giữ	69,0-72,0	06/11/2024	72.000	82.700	67.000			8,9%

DANH MỤC CỔ PHIẾU ĐÃ THỰC HIỆN GẦN ĐÂY

STT	Mã cổ phiếu	Vị thế	Vùng mua	Ngày mua	Giá mua	Giá mục tiêu	Giá cắt lỗ	Ngày bán	Giá bán	+ / -
1	GMD	Cắt lỗ	77-78,8	25/9/2024	78.200	85.100	74.000	15/10/24	76.700	-1,9%
2	VHM	Chốt lời	41,7-42,6	1/10/2024	42.900	48.300	40.100	15/10/24	45.500	6,1%
3	HAH	Chốt lời	39,8-40,4	08/10/2024	40.500	46.800	38.100	15/10/24	42.900	5,9%
4	DCM	Chốt lời	37,9-38,8	09/10/2024	37.600	41.700	36.300	16/10/24	37.800	0,8%
5	GAS	Cắt lỗ	72,8-73,5	04/10/2024	72.600	79.300	69.600	17/10/24	72.300	-0,4%
6	FPT	Chốt lời	118,0-124,0	06/8/24	120.000	149.000	113.000	18/10/24	137.700	14,2%
7	FRT	Cắt lỗ	176-180	30/8/2024	178.300	195.000	170.000	18/10/24	176.900	-0,6%
8	QNS	Chốt lời	47-47,7	23/9/2024	48.000	54.500	45.000	18/10/24	49.700	3,1%
9	PAN	Chốt lời	23,4-23,6	04/10/2024	23.000	26.000	22.300	18/10/24	24.400	6,5%
10	PVD	Cắt lỗ	26,7-27,1	04/10/2024	27.300	30.700	26.500	18/10/24	26.250	-3,8%
11	HSG	Cắt lỗ	20,5-21,0	08/10/2024	20.900	24.100	19.700	22/10/24	20.600	-1,4%
12	DGW	Cắt lỗ	45,0-46,0	17/10/2024	45.600	51.400	43.200	22/10/24	45.300	-0,7%
13	VGT	Cắt lỗ	13,6-14,2	19/9/2024	14.100	16.500	13.000	24/10/24	13.600	-3,5%
14	VHC	Chốt lời	69,5-70,3	09/10/2024	70.500	78.200	67.000	24/10/24	72.900	3,4%
15	VGC	Cắt lỗ	42,5-43,8	11/10/2024	43.700	49.600	41.000	24/10/24	40.800	-3,8%
16	KBC	Cắt lỗ	27-27,6	18/10/2024	27.500	33.300	25.900	24/10/24	26.400	-4,0%
17	CTD	Chốt lời	63,2-64,2	21/10/2024	63.400	70.000	60.600	24/10/24	67.800	6,9%
18	SAB	Cắt lỗ	55,6-57,2	26/9/2024	57.500	65.000	53.800	25/10/24	56.000	-2,6%
19	IDC	Chốt lời	55-55,7	23/10/2024	53.800	63.800	52.650	05/11/24	55.700	3,5%

Email: research@lpbs.com.vn

Website: [Công Ty Cổ Phần Chứng Khoán LPBank \(lpbs.com.vn\)](http://Cong Ty Cổ Phần Chứng Khoán LPBank (lpbs.com.vn))

Mở tài khoản LPBS tại:



Miễn trừ trách nhiệm:

Các thông tin, số liệu thống kê tại báo cáo này được LPBS lập dựa trên nguồn thông tin chính thống và đáng tin cậy tại thời điểm LPBS phát hành báo cáo. Báo cáo được lập với mục đích cung cấp thông tin khái quát về thị trường, dự báo và cảnh báo được sử dụng làm thông tin tham khảo trong nội bộ LPBS và thông tin tham khảo cho nhà đầu tư.

Các ý kiến tại báo cáo được đưa ra sau khi đã được cẩn thận xem xét kỹ càng dựa trên những thông tin mà cá nhân chúng tôi đánh giá là tốt nhất tại thời điểm thu nhập được. Báo cáo này có giá trị tham khảo và không nên được giải như một lời đề nghị mua hay bán bất cứ chứng khoán nào. LPBS được miễn trừ trách nhiệm đối với thiệt hại hoặc sự kiện bị coi là thiệt hại do sử dụng nội dung trong báo cáo này.

Bản quyền báo cáo thuộc về LPBS, mọi hành vi trích dẫn, sao chép, sửa đổi, phát hành báo cáo là vi phạm bản quyền nếu chưa được sự đồng ý bằng văn bản của LPBS.